

Số: *2289* /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày *07* tháng *5* năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất, giao cho UBND xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên quản lý theo quy hoạch

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 194/TTr-STNMT ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc thu hồi đất, giao đất cho UBND xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên quản lý theo quy hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi đất và giao đất

1. Thu hồi diện tích 14.816,9 m² đất nông nghiệp tại xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên do Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV đã nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân (diện tích nằm ngoài ranh giới quy hoạch xây dựng nhà máy sản xuất gạch không nung).

2. Giao diện tích 14.816,9 m² đất thu hồi tại Khoản 1 Điều này cho UBND xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên quản lý theo quy hoạch.

3. Vị trí, ranh giới khu đất được xác định tại Bản trích lục bản đồ địa chính, tờ bản đồ địa chính số 16, 20, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỷ lệ 1:500, do Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 18 tháng 3 năm 2020.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

4. Về kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng: Giao UBND thành phố Thái Nguyên xác nhận số liệu ghi chi do Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV đã chi trả.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND thành phố Thái Nguyên, UBND xã Cao Ngạn, Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV thực hiện:

- Xác định cụ thể mốc giới thu hồi và giao đất trên thực địa;
- Chính lý hồ sơ địa chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Thái Nguyên, Chủ tịch UBND xã Cao Ngạn, Giám đốc Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh chịu trách nhiệm đưa Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên./...*am*

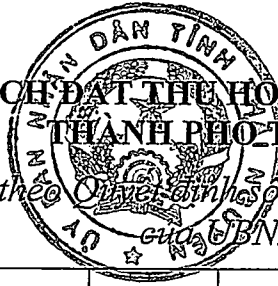
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - TT. Thông tin - VP UBND tỉnh;
 - Lưu: HS, VT, CNN.
- DAT. QD.20/4. 10b.

[Handwritten mark]



Lê Quang Tiến



Phụ lục.

**DIỆN TÍCH ĐẤT THU HỒI, GIAO CHO UBND XÃ CAO NGẠN,
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN QUẢN LÝ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1289/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2020
của UBND tỉnh Thái Nguyên)

STT	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Loại đất
1	20	204	344,0	LUK
2	20	167	268,0	LUK
3	20	42	449,0	LUK
4	20	203	189,0	LUK
5	20	208	151,0	BHK
6	20	281	488,0	LM
7	16	42	416,0	BHK
8	20	126	75,5	LUK
9	20	169	407,6	LUK
10	20	280	416,3	LUK
11	20	195	493,0	LUK
12	20	26	45,9	BHK
13	20	269	247,7	LUK
14	20	164	332,0	LUK
15	20	35	155,6	LUK
16	20	239	298,4	LUK
17	20	196	509,0	LUK
18	20	193	236,5	LUK
19	20	171	96,4	LUK
20	20	94	558,7	BHK
21	20	210	406,9	LUK
22	20	40	44,6	BHK
23	20	209	376,2	LUK
24	20	22	787,2	LUC
25	20	36	173,3	LUC
26	20	97	374,0	BHK
27	20	84	134,0	LUK

STT	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Loại đất
28	20	67	247,3	BHK
29	20	163	101,7	LUC
30	20	30	76,9	LUC
31	20	60	166,0	LUC
32	20	295	244,4	LUC
33	20	200	553,0	LUK
34	20	205	219,0	LUK
35	20	207	217,0	LUK
36	20	206	410,0	LUK
37	20	194	232,0	LUK
38	20	170	375,0	LUK
39	20	749	374,4	BHK
40	20	270	251,0	LUK
41	20	198	271,0	LUK
42	20	236	215,0	LUK
43	20	168	474,3	LUK
44	20	38	174,4	BHK
45	20	111	123,9	LUC
46	20	266	73,4	LUK
47	20	192	98,2	BHK
48	20	147	221,2	LUC
49	20	46	320,9	LUC
50	16	69	123,9	LUC
51	20	110	223,7	LUC
52	20	748	512,5	LUK
53	20	211	43,0	BHK
Tổng			14.816,9	